

Bản án số: 25/2020/HS-ST  
Ngày 24/9/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Doanh Thị Mây

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Dương Thị Lầu

Ông Đàm Ngọc Thọ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Lục Minh T**, sinh ngày 23/10/1981

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D

Nghề nghiệp: Cán bộ; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lục Minh T1, sinh năm: 1952 và con bà Lê Thị K, sinh năm: 1954; vợ Tô Thị M, sinh năm 1982; con: 01 con sinh năm 2008.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 14/4/2020 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo **Hoàng Minh L**, sinh ngày 01/4/1972

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Minh L1, sinh năm 1943 (Đã chết) và con bà Hoàng Thị N, sinh năm 1949 (Đã chết); vợ Hoàng Thị L, sinh năm 1980; con: bị can có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991; con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 14/4/2020 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Lục Minh T1, sinh năm 1952; Nơi cư trú: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D (Có mặt tại phiên tòa).

- Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D (Có mặt tại phiên tòa).

*\* Người làm chứng:*

- Ông Lục Văn Đ, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ B, thị trấn B, huyện C, tỉnh D (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Nông Văn Q, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện C, tỉnh D (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Trần Văn K, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ C, thị trấn B, huyện C, tỉnh D (Vắng mặt tại phiên tòa, đang bị bắt giam trong vụ án khác).

- Ông Trần Việt S, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D (Vắng mặt tại phiên tòa, đang bị bắt giam trong vụ án khác).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 35 phút ngày 14/4/2020, Tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc đang làm nhiệm vụ tuần tra tại Tổ D, thị trấn B, huyện C, tỉnh D thì phát hiện Lục Minh T, sinh năm 1981 trú tại Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D và Lục Văn Đ, sinh năm 1978 trú tại Tổ B, thị trấn B, huyện C, tỉnh D có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì Đ bỏ chạy còn T đi xe máy chạy vào sân Nhà khách Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc thì bị tổ công tác giữ lại kiểm tra, T rút 01 (một) gói giấy màu đỏ trắng bên trong chứa cục chất bột màu trắng (nghi Heroine) xuống đất. Tiến hành kiểm tra trên người T phát hiện và tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen, số tiền 210.000 đồng (Hai trăm mười nghìn đồng), 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 11X1-1244. T khai nhận: Số chất bột màu trắng bên trong gói giấy màu đỏ trắng là ma túy (Heroine) của T đang

chuẩn bị bán cho Đ với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Nguồn gốc số ma túy trên T mua với Hoàng Minh L trú tại Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D vào ngày 13/4/2020 với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa đối tượng cùng tang vật về Trụ sở Công an huyện để điều tra làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lục Minh T tại Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D. Trước khi tiến hành khám xét T tự nguyện giao nộp: 01 (một) gói giấy nilon trắng bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng xanh chứa 03 (ba) cục chất bột màu trắng (nghi Heroine).

Tiến hành khám xét, phát hiện và tạm giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng hồng chứa 01 (một) cục chất bột màu trắng (nghi Heroine); phát hiện dưới gối trong buồng ngủ của T số tiền 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng); phát hiện trong tủ quần áo trong buồng ngủ của T số tiền 36.500.000 đồng (Ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 15/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi làm việc của Lục Minh T tại Phòng Kinh tế hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Qua khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Căn cứ vào lời khai của Lục Minh T, cùng ngày 14/4/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện bảo Lạc đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Minh L tại Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D. Qua khám xét phát hiện và tạm giữ: Số tiền 8.080.000 đồng (Tám triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) trong túi áo ngực bên trái L đang mặc; phát hiện trong buồng ngủ của Hoàng Thị L (vợ của L) 01 (một) cân tiểu ly (đã qua sử dụng); phát hiện trong phòng ngủ của L 02 (hai) gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine); 01 (một) điện thoại di động cảm ứng mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng nhãn hiệu Samsung có số Imeil1: 352808090033713/01 Imei 2: 352809090033711/01 (đã qua sử dụng) điện thoại của L. L khai nhận: Toàn bộ số chất bột màu trắng Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện qua khám xét là ma túy (Heroine) của L.

Ngày 15/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc phối hợp với các thành phần chức năng mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lục Minh T có khối lượng 0,28g (Không phải hai tám gam). Số chất bột màu trắng thu giữ qua khám xét chỗ ở của Lục Minh T có khối lượng 0,63g (Không phải sáu ba gam). Tổng khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Lục Minh T là: 0,91g (Không phải chín một gam); Số chất bột màu trắng thu giữ qua khám xét chỗ ở của Hoàng Minh L có khối lượng 2,51g (Hai phải năm một gam).

Tại Kết luận giám định số: 120/GĐMT, ngày 28/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 04 (bốn) Mẫu chất bột màu

trắng bên trong 04 (bốn) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại Heroine

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lục Minh T khai nhận: Nguồn gốc số ma túy (Heroine) T tự giác giao nộp và qua khám xét thu giữ tại nhà của T vào ngày 14/4/2020 là của T mua với với Hoàng Minh L, sinh năm 1972 trú tại Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D cụ thể: Vào khoảng 18 giờ ngày 13/4/2020 T sử dụng điện thoại của mình có số 0849.460.228 gọi điện đến số của L là 0917.106.931 hỏi mua ma túy với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày L gọi điện lại cho T hẹn ra khu vực gần cổng Ban chỉ huy quân sự huyện Bảo Lạc lấy ma túy, sau đó T một mình điều khiển xe máy đến điểm hẹn thì thấy L đang đi bộ. Khi gặp nhau L đưa cho T 01 gói ma túy (không rõ khối lượng) còn T đưa cho L 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) trong đó có (số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) trả cho lần mua ma túy với L còn nợ vào tối ngày 12/4/2020; số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) trả cho số ma túy mua với L lần này), khi trao đổi mua bán chỉ có T và L biết. Ngoài ra trước đó T còn được mua ma túy với L 02 (hai) lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ, ngày 09/4/2020 T sử dụng điện thoại của mình có số 0849.460.228 gọi điện đến số điện thoại của L là 0917.106.931 hỏi mua 01(một) gói ma túy với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và thống nhất việc mua bán khi nào gặp nhau có tiền T trả cho L. L đồng ý sau đó đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày L mang ma túy đến vị trí cạnh cổng nhà T (phía bên phải theo hướng từ ngoài vào) rồi L gọi điện cho T xuống lấy ma túy ở vị trí trên, khi T xuống lấy thì không thấy L đâu chỉ thấy có 01(một) gói ma túy được bọc bằng giấy trắng kẻ dòng ở ngay cổng. Ngày 10/4/2020 T trả số tiền trên cho L tại trước cửa nhà L.

Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 12/4/2020 T mua 01 (một) gói ma túy với L giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Về hình thức liên hệ mua bán, địa điểm mua bán như lần thứ nhất. Cả hai lần mua bán trên chỉ có T và L biết.

Mục đích T mua ma túy về để bản thân sử dụng và tách ra bán kiếm lời. T được bán ma túy nhiều lần nhưng không nhớ hết từng lần, chỉ nhớ được bán ma túy cho 03 (ba) người cụ thể:

- Bán cho Lục Văn Đ, sinh năm 1978 trú tại Tổ B, thị trấn B, C, D nhiều lần nhưng T không nhớ hết, chỉ nhớ 03 (ba) lần gần nhất: Lần thứ nhất vào khoảng 17 giờ ngày 12/4/2020; Lần thứ hai vào khoảng 17 giờ ngày 13/4/2020. Lần thứ ba vào khoảng 17 giờ 30 ngày 14/4/2020 (đang chuẩn bị trao đổi mua bán ma túy giữa T và Đ thì bị Công an huyện Bảo Lạc bắt quả tang). Mỗi lần bán 01 (một) gói ma túy, mỗi gói giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) (trong đó lần mua thứ nhất Đ chỉ trả cho T 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) và bảo nợ T 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng)). Hình thức mua bán là Đ nhắn tin và gọi điện thoại cho T trước rồi T hẹn Đ đến địa điểm trao đổi mua bán tại trước cổng Nhà khách

Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc, khi mua bán chỉ có T và Đ biết.

- Bán cho Hoàng Văn H, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D 02 (hai) lần: Lần thứ nhất vào khoảng 17 giờ ngày 12/4/2020; Lần thứ hai vào khoảng 12 giờ ngày 14/4/2020. Mỗi lần bán 01 (một) gói ma túy, mỗi gói giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Hình thức mua bán là H sử dụng điện thoại của mình có số 0915.787.622 gọi điện đến số của T là 0849.460.228 hoặc số 0915.605.302 hỏi mua Heroine rồi thỏa thuận về số lượng ma túy, địa điểm, hình thức, số tiền. Sau đó H đi bộ đến địa điểm thống nhất mua bán ma túy là tại khu vực bờ rào phía sau sát đường đi lại nhà của T, rồi T thả 01 (một) vỏ bao thuốc lá (*lần thứ nhất là vỏ bao thuốc lá ngựa; lần thứ hai là vỏ bao thuốc lá thẳng long màu vàng*) bên trong vỏ bao thuốc lá chứa 01 (một) gói ma túy, sau đó H lấy ma túy rồi để tiền vào bao thuốc lá vứt ra vườn sau nhà T, còn T xuống lấy tiền. Khi trao đổi mua bán chỉ có T và H biết.

- Bán cho Nông Văn Q, trú tại B, T, C, D (nay là N, T, C, D) 02 (hai) lần: Lần thứ nhất vào khoảng 17 giờ ngày 12/4/2020; Lần thứ hai vào khoảng 21 giờ ngày 13/4/2020 mỗi lần bán 01 (một) gói ma túy, mỗi gói giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Hình thức mua bán là Q gọi điện trước, sau đó gặp nhau trao tay ngay tại cổng Nhà khách Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc. Khi trao đổi mua bán chỉ có T và Q biết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hoàng Minh L khai nhận: L nghiện ma túy (Heroine) từ năm 2017 đến nay, số ma túy mà Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ qua khám xét là của L. Nguồn gốc số ma túy trên L mua với một người đàn ông tên T2 (không rõ họ) khoảng 30 tuổi (không biết địa chỉ cụ thể), do thời gian đã lâu nên Luận không nhớ do ai giới thiệu hoặc quen biết như thế nào. L được mua ma túy với T2 03 (ba) lần cụ thể: Lần thứ nhất vào khoảng đầu tháng 02/2020, L mua ma túy với T2 số lượng 01 (một) gói với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); Lần thứ hai vào khoảng giữa tháng 3/2020 L mua ma túy với T2 số lượng 01 (một) gói với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); Lần thứ ba vào ngày 10/4/2020 Luận mua ma túy với T2 số lượng 01 (một) gói với giá 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Hình thức mua bán của 03 (ba) lần trên L gọi điện thoại trước cho T2 để thống nhất về số lượng, số tiền, thời gian, địa điểm mua bán là tại khu vực đồi thông đường đi xóm C, xã H, huyện C, tỉnh D. Khi trao đổi mua bán chỉ có L và T2 biết.

Mục đích L mua ma túy để bản thân sử dụng và bán cho các con nghiện để kiếm lời, L được bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Lục Minh T, sinh năm 1981 trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D 03 (ba) lần (phù hợp và trùng khớp với lời khai của Lục Minh T được mua ma túy với Hoàng Minh L về số lần, số tiền, hình thức mua bán, địa điểm mua bán với L).

- Bán cho Trần Việt S, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D 01 (một) lần cụ thể: Vào khoảng 19 giờ ngày 24/3/2020 số lượng 01 (một) gói với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Hình thức mua bán là S sử dụng điện

thoại của S có số 0365.301.072 gọi điện đến số của Luận là 0917.106.931 (trong danh bạ điện thoại của L lưu số của S là “S cát”) để thống nhất về số lượng, số tiền, sau đó gặp nhau trao tay trực tiếp. Địa điểm mua bán ma túy tại trước cửa nhà của L. Khi trao đổi mua bán chỉ có L và S biết.

- Bán cho Trần Văn K, sinh năm 1963 trú tại Tổ dân C, thị trấn B, D 01 (một) lần: Vào khoảng giữa tháng 02/2020 (cách ngày K bị bắt khoảng 05 ngày), số lượng 01 (một) gói với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Địa điểm mua bán ở ngay trước cửa nhà mẹ vợ của L (gần nhà K), hình thức mua bán là K gọi điện từ số 0388.050.356 đến số điện thoại của L là 0969.880.931 (trong danh bạ điện thoại của L lưu số của K là “O K”) để thống nhất về số lượng, số tiền, thời gian, địa điểm mua bán, sau đó gặp nhau trao tay trực tiếp. Khi trao đổi mua bán chỉ có L và K biết. Mục đích K mua ma túy để bản thân sử dụng và bán kiếm lời.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và lấy mẫu gửi giám định hồi 11 giờ 40 phút ngày 21/02/2020, kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Trần Văn K, sinh năm 1963 trú tại Tổ C, thị trấn B, huyện C, tỉnh D có khối lượng 2,03g (Hai phẩy không ba gam). Tại Kết luận giám định số: 72/GĐMT, ngày 04/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 03 (Ba) Mẫu chất bột màu trắng (*trong đó có mẫu số 03, mẫu gửi giám định vật chứng khám xét tại nhà ở Trần Văn K, sinh năm 1963 trú tại Tổ C, thị trấn B, C, D ngày 20/02/2020*) bên trong 03 (Ba) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ông Lục Minh T1 trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo Lục Minh T, số tiền 36.500.000 đồng (Ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) Cơ quan Công an thu giữ là số tiền ông đưa cho T để đi trả nợ ông Lục Hà P, ông vay số tiền này vào khoảng đầu tháng 12/2019 để trả chi phí điều trị bệnh cho vợ là bà Lê Thị K. Việc vay mượn giữa ông và ông P không làm giấy tờ gì. Số chất bột màu trắng Cơ quan điều tra thu giữ qua khám xét vào ngày 14/4/2020 là chất gì ông không biết và đều là của T. Số tiền 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) thu giữ trong phòng ngủ của T là tiền của T, nguồn gốc có từ đâu ông không biết. Chiếc xe máy Honda Wave RSX biển kiểm soát 11X1-1244 là xe của ông mua lại với bà Trần Thị V ở phường S, thành phố C từ tháng 12/2019 với số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) nhưng chưa trả tiền. Hiện nay ông đã được trả lại tài sản là chiếc xe máy và tiền nên không có ý kiến yêu cầu gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bà Hoàng Thị L trình bày: Bà là vợ của bị cáo Hoàng Minh L, bà biết bị cáo Luận sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy vào tết nguyên đán 2020. Bà có khuyên ngăn nhưng chồng bà không thay đổi nên ông bà tách ra mỗi người một phòng riêng, bà ở phòng dưới còn chồng bà ở phòng trên gác. Việc bị cáo Luận mua bán trái phép

chất ma túy bà không nhìn thấy, thi thoảng có Trần Việt S, Lục Minh T và Trần Văn K đến nhà hỏi chồng bà, còn chuyện trao đổi mua bán ma túy hay không bà không biết. Ngày 14/4/2020 Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của vợ chồng bà phát hiện thu giữ tại buồng ngủ của chồng bà 02 (hai) gói chất bột màu trắng là chất gì bà không biết, số tiền 8.080.000 đồng (Tám triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) bà không biết nguồn gốc, 01 (một) xe máy là do chồng bà mua lại của ông Lục Hà P với giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), 01 (một) cân tiểu ly có từ lúc nào bà không biết. 01 (một) điện thoại di động là của chồng bà. Bà không có ý kiến và yêu cầu gì.

Tại Cơ quan điều tra Lục Văn Đ, Hoàng Văn H, Nông Văn Q đều thừa nhận bản thân là người sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy, đã nhiều lần được mua ma túy với T để sử dụng, không có mục đích bán.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với các đối tượng Văn Đ, Hoàng Văn H, Nông Văn Q theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 176/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn K trình bày: Trong tháng 02/2020 ông mua túy với L sau đó bán lại cho Hoàng Văn H, sinh năm 1975, trú tại Tổ E, thị trấn B, huyện C. Trần Văn K và Hoàng Văn H đều bị bắt, khởi tố, truy tố và đã đưa ra xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Trần Việt S trình bày: Bản thân là người sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy, ông mua ma túy với L nhiều lần, cụ thể những lần nào thì ông không nhớ, ông chỉ nhớ lần gần nhất là vào ngày 24/3/2020, ông được mua ma túy với L 01 (một) gói nhỏ với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Mục đích các lần mua ma túy với L là để sử dụng, không có mục đích bán. Hình thức là gọi điện thoại trước rồi gặp nhau trao tay. Hành vi của S đã bị bắt, khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSBL ngày 24/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lục Minh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 và bị cáo Hoàng Minh L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lục Minh T và Hoàng Minh L theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lục Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh L phạm tội "Mua bán trái

phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đề nghị hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại vật chứng bắt quả tang vụ Lục Minh T, SN 1981, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D xảy ra ngày 14/4/2020, mặt sau phong bì có chữ ký của Lục Minh T và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc); 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại vật chứng Lục Minh T, SN 1981, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D tự nguyện giao nộp trước khi khám xét ngày 14/4/2020 mặt sau phong bì có chữ ký của Lục Minh T và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc); 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại qua khám xét tại chỗ ở của Lục Minh T, SN 1981, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D ngày 14/4/2020 mặt sau phong bì có chữ ký của Lục Minh T và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc); 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại qua khám xét tại chỗ ở của Hoàng Minh L, SN 1972, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D xảy ra ngày 14/4/2020 mặt sau phong bì có chữ ký của Hoàng Minh L và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc).

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung màu đen, có số IMEIL 1: 356458090816620/01, số IMEIL 2: 356459090816628/01 có lắp 2 sim (Sim 1: 0915.605.302; sim 2: 0849.460.228) điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lục Minh Trọng; 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung, mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng, có số IMEIL 1: 352808090033713/01, số IMEIL 2: 352809090033711/01 có lắp 2 sim (Sim 1: 0917.106.931; sim 2: 0862.421.972) điện thoại cũ đã qua sử dụng của Hoàng Minh Luận; 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ - đen BKS: 20G1-296.12, số máy: B3T6E002834, số khung: 1740EY001230, xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu, có chìa khóa kèm theo xe máy của Hoàng Minh L; 01 (Một) Giấy đăng ký moto xe máy nhãn hiệu số 007174 mang tên Trần Thị Q, trú tại T, P, Th của Hoàng Minh L;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 4.810.000 đồng (Bốn triệu tám trăm mười nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của Lục Minh T; Số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của Hoàng Minh L.



- Trả lại cho bị cáo Hoàng Minh L số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) bị thu giữ; 01 (Một) cân tiểu ly, cũ đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Minh L.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị L, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Minh L.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lục Minh T và Hoàng Minh L thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Lục Minh T và Hoàng Minh L thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Các bị cáo Lục Minh T và Hoàng Minh L đều có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người. Tổng số ma túy Hoàng Minh L mua bán là 5,45g (Năm phẩy bốn mươi năm gam).

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội, đặc biệt làm phức tạp, gia tăng tội phạm và tệ nạn ma túy ở địa phương.

Theo quy định của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a).....;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XRL-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Lục Minh T "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và bị cáo Hoàng Minh L tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo Lục Minh T và Hoàng Minh L đều sinh sống tại thị trấn B, huyện C, tỉnh D. Các bị cáo là người có nhận thức, có sức khỏe lao động, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh, có công việc, gia đình vợ con nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện đạo đức mà lại sử dụng và lệ thuộc vào ma túy, chỉ vì ham muốn lợi ích của bản thân mà đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Bị cáo Lục Minh T, Hoàng Minh L đều là công chức và đã từng là viên chức nhà nước, là người có hiểu biết về Ma túy là chất mà Nhà nước tuyệt đối cấm sản xuất, sử dụng, vận chuyển, mua bán dưới mọi hình thức. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra gia đình bị cáo Hoàng Minh L có giao nộp 01 (một) bản phô tô (có chứng thực) Huy chương kháng chiến hạng nhất của bố đẻ là ông Hoàng Minh L1. Tuy nhiên theo quy định tại điểm c Mục 5 Nghị Quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Huy chương kháng chiến Hạng nhất của ông Hoàng Minh L1 không nằm trong danh mục các danh hiệu cao quý khác theo Luật Thi đua khen thưởng nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tình tiết tăng nặng không có. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số vật chứng gồm: 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại vật chứng bắt quả tang vụ Lục Minh T, SN 1981, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D xảy ra ngày 14/4/2020, mặt sau phong bì có chữ ký của Lục Minh T và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai

ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc); 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại vật chứng Lục Minh T, SN 1981, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D tự nguyện giao nộp trước khi khám xét ngày 14/4/2020 mặt sau phong bì có chữ ký của Lục Minh T và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc); 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại qua khám xét tại chỗ ở của Lục Minh T, SN 1981, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D ngày 14/4/2020 mặt sau phong bì có chữ ký của Lục Minh T và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc); 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại qua khám xét tại chỗ ở của Hoàng Minh L, SN 1972, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D xảy ra ngày 14/4/2020 mặt sau phong bì có chữ ký của Hoàng Minh L và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc) là ma túy các bị cáo trao đổi mua bán nên xét cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số vật chứng: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung màu đen, có số IMEIL 1: 356458090816620/01, số IMEIL 2: 356459090816628/01 có lắp 2 sim (Sim 1: 0915.605.302; sim 2: 0849.460.228) điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lục Minh T; 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung, mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng, có số IMEIL 1: 352808090033713/01, số IMEIL 2: 352809090033711/01 có lắp 2 sim (Sim 1: 0917.106.931; sim 2: 0862.421.972) điện thoại cũ đã qua sử dụng của Hoàng Minh L; 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ - đen BKS: 20G1-296.12, số máy: B3T6E002834, số khung: 1740EY001230, xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu, có chìa khóa kèm theo xe máy của Hoàng Minh L; 01 (Một) Giấy đăng ký moto xe máy nhãn hiệu số 007174 mang tên Trần Thị Q, trú tại T, P, T của Hoàng Minh L là công cụ phương tiện dùng cho việc thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo xét cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 4.810.000 đồng (Bốn triệu tám trăm mười nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của Lục Minh T; và 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của Hoàng Minh L là tiền bị cáo mua bán trái phép ma túy mà có nên xét cần tịch thu nộp công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); 01 (Một) cân tiểu ly, cũ đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Minh L xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo L.

- Số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Minh L không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, được xác định là tiền khách trả tiền công sửa chữa quần áo với bà Hoàng Thị L (vợ L) nên xét cần trả lại cho bà L.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b, i khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tuyên bố các bị cáo Lục Minh T và Hoàng Minh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Lục Minh T 07 (Bảy) năm tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày bị cáo bị bắt 14/4/2020.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Minh L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày bị cáo bị bắt 14/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại vật chứng bắt quả tang vụ Lục Minh T, SN 1981, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D xảy ra ngày 14/4/2020, mặt sau phong bì có chữ ký của Lục Minh T và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc); 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại vật chứng Lục Minh T, SN 1981, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D tự nguyện giao nộp trước khi khám xét ngày 14/4/2020 mặt sau phong bì có chữ ký của Lục Minh T và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc); 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại qua khám xét tại chỗ ở của Lục Minh T, SN 1981, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D ngày 14/4/2020 mặt sau phong bì có chữ ký của Lục Minh T và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc); 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi phần để lại qua khám xét tại chỗ ở của Hoàng Minh L, SN 1972, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D xảy ra ngày 14/4/2020 mặt sau phong bì có chữ ký của Hoàng Minh L và các thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu giáp lai ở 4 góc phong bì (dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc).

- Tịch thu phát mại nộp công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung màu đen, có số IMEIL 1: 356458090816620/01, số IMEIL 2: 356459090816628/01 có lắp 2 sim (Sim 1: 0915.605.302; sim 2: 0849.460.228) điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lục Minh T; 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Sam

Sung, mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng, có số IMEIL 1: 352808090033713/01, số IMEIL 2: 352809090033711/01 có lắp 2 sim (Sim 1: 0917.106.931; sim 2: 0862.421.972) điện thoại cũ đã qua sử dụng của Hoàng Minh L; 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ - đen BKS: 20G1-296.12, số máy: B3T6E002834, số khung: 1740EY001230, xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu, có chìa khóa kèm theo xe máy của Hoàng Minh L; 01 (Một) Giấy đăng ký moto xe máy nhãn hiệu số 007174 mang tên Trần Thị Q, trú tại T, P, T của Hoàng Minh L;

- Tịch thu nộp công quỹ nhà nước: Số tiền 4.810.000 đồng (Bốn triệu tám trăm mười nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của Lục Minh T; Số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của Hoàng Minh L.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Minh L số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) bị thu giữ; 01 (Một) cân tiểu ly, cũ đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Minh L. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Hoàng Minh L.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị L, trú tại Tổ A, thị trấn B, C, D số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Minh L.

Toàn bộ số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 22 ngày 27/8/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lục Minh T và Hoàng Minh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**DƯƠNG THỊ LẦU ĐÀM NGỌC THỌ**

**DOANH THỊ MÂY**

